

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 16 - 9 - 2021
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Anh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Lan.

2. Bà Trịnh Thị Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhị – Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021 tại phòng xử án, Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 251/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/QĐXX-ST ngày 18 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hoàng O, sinh năm 1979- Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nơi ĐKKHKT và Nơi cư trú hiện: Số 34 Trần Hưng Đ, Tổ dân phố A, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

Bị đơn: Anh Hồ Hữu P; sinh năm 1973- Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nơi ĐKKHKT: 07 Phan Chu T, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Nơi ở hiện nay: 15/56 Cầu X, Phường T, Quận T, TP. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản không tiến hành hòa giải được và đơn xin xét xử vắng mặt chị Nguyễn Hoàng O trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Hoàng O và anh Hồ Hữu P, sau một thời gian tìm hiểu yêu thương nhau, thì đến với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND TT. P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 04/11/2004.

Sau khi cưới thì vợ chồng về chung sống tại nhà chị O tại 34 Trần Hưng Đ,

Tổ dân phố A, Thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk được một thời gian, sau đó 2 vợ chồng vào đi ở trọ và làm thuê tại TP Hồ Chí Minh thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân là do cuộc sống chung của vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, nên hiện nay vợ chồng không còn tình cảm yêu thương, chăm sóc nhau nữa và đã ly thân từ năm 2016 cho đến nay và hiện nay, chị O đã đưa con về sinh sống tại 34 Trần Hưng Đ, Tổ dân phố A, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được.

Nay chị Nguyễn Hoàng O có nguyện vọng xin được ly hôn với anh Hồ Hữu P.

Về con chung: Vợ chồng sinh được 01 con chung: Hồ Nguyễn Gia H, sinh ngày 14/6/2008, hiện nay cháu đang ở với chị O, chị O xin được nuôi cháu H cho tới lúc trưởng thành và không yêu cầu anh Hồ Hữu P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Tại văn bản trình bày ý kiến, đơn xin xét xử vắng mặt ngày 12/7/2021 bị đơn anh Hồ Hữu P trình bày:*

Ngày 28/6/2021 anh P và chị O đã lập biên bản thỏa thuận yêu cầu Tòa án nơi cư trú của nguyên đơn chị Nguyễn Hoàng O, sinh năm 1979 giải quyết vụ án tranh chấp về Hôn Nhân và gia đình. Cụ thể là yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc giải quyết.

Nay anh P đã nhận được thông báo thụ lý vụ án của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc. Anh P xin trình bày ý kiến bằng văn bản đối với đơn khởi kiện của chị Nguyễn Hoàng O như sau:

Anh P và chị O quá trình tìm hiểu yêu thương nhau, trên cơ sở tình yêu tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán của địa phương và đăng ký kết hôn tại UBND TT. P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 04/11/2004.

Sau khi cưới thì vợ chồng về chung sống tại nhà chị O tại số 34 Trần Hưng Đ, Tổ dân phố A, Thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk một thời gian, sau đó 2 vợ chồng vào đi ở trọ và làm thuê tại TP Hồ Chí Minh thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do cuộc sống chung của vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, nên hiện nay không còn tình cảm yêu thương, chăm sóc nhau nữa. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Hiện nay, chị O đã đưa con về sinh sống tại số 34 Trần Hưng Đ, Tổ dân phố A, thị trấn P, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

Xét thấy, tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được.

Nay chị Nguyễn Hoàng O làm đơn xin được ly hôn thì anh P đồng ý, đề nghị Tòa án giải quyết cho hai vợ chồng ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung là cháu Hồ Nguyễn Gia H, sinh ngày 14/6/2008, Hiện nay cháu đang ở với chị O, sau khi ly hôn đề nghị giao cháu cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cho tới lúc cháu trưởng thành.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay do nhiều công việc, anh P đang đi làm ăn xa và tình hình dịch bệnh Covid 19 đang bùng phát hạn chế đi lại, vì vậy anh không thể có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án được.

Vậy anh P đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh tại tất cả các buổi làm việc của tòa án và giữ nguyên ý kiến trình bày trên.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và nội dung vụ án:

-Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử thẩm phán chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX, Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Hoàng O được ly hôn với anh Hồ Hữu P.

Về con chung: Giao cháu Hồ Nguyễn Gia H, sinh ngày 14/6/2008 cho chị Nguyễn Hoàng O nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cho đến khi cháu tròn 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Nguyễn Hoàng O không yêu cầu, đề nghị HĐXX không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: chị Nguyễn Hoàng O không yêu cầu, nên đề nghị HĐXX không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền:

Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ vào đơn khởi kiện của chị Nguyễn Hoàng O đề ngày 28/6/2021, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xác định quan hệ pháp luật

“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” được quy định tại khoản 1 Điều 28 của BLTTDS.

Về thẩm quyền: Ngày 28/6/2021 chị Nguyễn Hoàng O và anh Hồ Hữu P lập biên bản thỏa thuận, yêu cầu Tòa án nơi cư trú của nguyên đơn chị Nguyễn Hoàng O giải quyết vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc áp dụng điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Nguyễn Hoàng O và bị đơn anh Hồ Hữu P có đơn xin xét xử vắng mặt, nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt chị O và anh P là đảm bảo đúng quy định tại **khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự**.

[3] Về nội dung vụ án: Chị Nguyễn Hoàng O và anh Hồ Hữu P chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện. Có đăng ký kết hôn ngày 04/11/2004 tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Chị Nguyễn Hoàng O và anh Hồ Hữu P cùng thừa nhận: Sau khi cưới thì vợ chồng về chung sống tại nhà chị O tại số 34 Trần Hưng Đ, Tổ dân phố A, Thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk một thời gian, sau đó 2 vợ chồng đi ở trọ và làm thuê tại TP Hồ Chí Minh thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do cuộc sống chung của vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, nên hiện nay không còn tình cảm yêu thương, chăm sóc nhau nữa, vợ chồng đã ly thân từ năm 2016 cho đến nay và hiện nay chị O đã đưa con về sinh sống tại số 34 Trần Hưng Đ, Tổ dân phố A, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Kết quả xác minh, chính quyền địa phương cung cấp: Mặc dù chính quyền địa phương không nắm rõ nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Hoàng O và anh Hồ Hữu P, vì anh chị không khai báo với chính quyền địa phương. Tuy nhiên, chính quyền địa phương xác định chị O và anh P không còn chung sống với nhau nữa, chị O đã đưa cháu Hồ Nguyễn Gia H về sinh sống tại Tổ dân phố 11, thị trấn P, huyện K mà không thấy anh P về.

Tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình quy định:

“Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được.”

Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Hoàng O và anh Hồ Hữu P đã đến mức trầm trọng, vợ chồng sống ly thân một thời gian đã lâu, mà không có biện pháp hàn gắn hạnh phúc gia đình.

Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Hoàng O và anh Hồ Hữu P không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Hoàng O, cho chị Nguyễn Hoàng O được ly hôn với anh Hồ Hữu P.

Về con chung: Trong quá trình chung sống chị Nguyễn Hoàng O và anh Hồ Hữu P có 01 con chung là cháu Hồ Nguyễn Gia H, sinh ngày 14/6/2008, hiện nay cháu Hân đang ở với chị O. Chị Nguyễn Hoàng O có nguyện vọng sau khi ly hôn xin được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến lúc cháu trưởng thành và cháu H có nguyện vọng ở với chị O. Đồng thời trong quá trình giải quyết vụ án, anh Hồ Hữu P cũng có nguyện vọng giao cháu H cho chị O nuôi. Xét thấy nguyện vọng của chị O là chính đáng, đảm bảo cho sự phát triển của con chung, phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, cần giao cháu Hồ Nguyễn Gia H; sinh ngày 14/6/2008 cho chị Nguyễn Hoàng O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành.

Anh Hồ Hữu P được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở. Tuy nhiên anh Hồ Hữu P không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Hoàng O không yêu cầu anh Hồ Hữu P phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Hoàng O không yêu cầu, nên HĐXX không đề cập xem xét.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Hoàng O phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét thấy quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa là phù hợp, HĐXX cần chấp nhận ý kiến của Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Hoàng O được ly hôn với anh Hồ Hữu P.

Về con chung: Giao cháu Hồ Nguyễn Gia H, sinh ngày 14/6/2008 cho chị Nguyễn Hoàng O nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Anh Hồ Hữu P được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở. Tuy nhiên anh Hồ Hữu P không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Hoàng O không yêu cầu, nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Hoàng O không yêu cầu, nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Hoàng O phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 60AA/2021/0006428 ngày 01/7/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn chị Nguyễn Hoàng O, bị đơn anh Hồ Hữu P vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự, Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND huyện Krông Pắc;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- THADS huyện K;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND TT. P;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Chu Anh Hùng

